CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SƠN HÀ **Son Ha Development of Renewable Energy Joint Stock Company**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Independence - Freedom - Happiness**
Số/No: 03/2026/CBTT-SHE	*Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2026* *Hanoi, Jan 30, 2026*

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SƠN HÀ
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SƠN HÀ
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Quận Tây Hồ, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SƠN HÀ, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0101809894
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026-01-30 15:50:59

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI

Informtion disclosure

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

1. Tên đơn vị : Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà
   Organization name: Son Ha Development of Renewable Energy Joint Stock Company
2. Mã chứng khoán: SHE
   Stock code/ Broker code: SHE
3. Stock Exchange : HNX
4. Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, cụm công nghiệp Thị trấn Phùng, Xã Đan Phượng, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.
   Address: Lot D, Phung Town Industrial Cluster, Dan Phuong Commune, Hanoi City, Vietnam.
5. Điện thoại: 84-24-62656566
   Phone: 84-24-62656566
6. Người thực hiện công bố thông tin: Bà Trịnh Thị Kim Anh – Kế toán trưởng.
   Person in charge of information disclosure: Trinh Thi Kim Anh - Chief accountant.
7. Loại thông tin công bố: □ 24 giờ □ Bất thường □ Theo yêu cầu ☑ Định kỳ
8. Type: □ 24h □ Abnormal □ Upon request □ Periodic
9. Nội dung thông tin công bố (*):
   Content:

Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà công bố thông tin:
Son Ha Development of Renewable Energy Joint Stock Company announces information:
Báo cáo quản trị Công ty cổ phần Phát triển Năng Lượng Sơn Hà năm 2025
Son Ha Development of Renewable Energy Joint Stock Company's Corporate Governance Report 2025

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/01/2026 tại đường dẫn www.thaiduongnang.com.vn.
This information was disclosed on the Company's official website on January 30, 2026 at the following link:www.thaiduongnang.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SƠN HÀ ***Sonha Development of Renewable Energy Joint Stock Company***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***Independence - Freedom - Happiness***
Số: 01 /2026/BC-SHE No.: 01 /2026/BC-SHE	*Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2026* *Ha Noi, January 30.., 2026*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(Năm 2025/*Year 2025*)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: *- The State Securities Commission*
- Ha Noi Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **Công ty cổ phần Phát triển Năng lượng Sơn Hà/ *Sonha Development of Renewable Energy Joint Stock Company.***
- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of headoffice:* Lô D, Cụm công nghiệp thị trấn Phùng, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội, Việt Nam/*Lot D, Phung town Industrial Cluster, Dan Phuong commuce, Hanoi City, Vietnam.*
- Điện thoại/ *Telephone:*84-4-62656566 Fax: 84-4-62656588
- Email: www.thaiduongnang.com.vn
- Vốn điều lệ/ *Charter capital:* **149.531.560.000 VND**.
- Mã chứng khoán/ *Securities code:* SHE
- Mô hình quản trị công ty/*Governance model*: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc/ *General Meeting of shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and Director.*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: Implemented.*

I) HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt *No.*	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	01/2025/NQ- ĐHĐCĐ/SHE	18/04/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 Công ty cổ phần phát triển Năng lượng Sơn Hà (Thông qua các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Phát triển Năng lương Sơn Hà)/ *Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Son Ha Energy Development Joint Stock Company (Approval the following items at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Sơn Hà Energy Development Joint Stock Company).*
2	02/2025/NQ- ĐHĐCĐ/SHE	18/04/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu */Resolution of the General Meeting of Shareholders Approval the plan to issue shares to increase the company's share capital from owners' equity.*
3	03/2025/NQ- ĐHĐCĐ/SHE	18/04/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu để hoán đổi phần vốn góp của Công ty TNHH Một thành viên Sơn Hà SSP Việt Nam/*Resolution of the General Meeting of Shareholders Approval the policy of issuing shares to swap the capital contribution of Sơn Hà SSP Vietnam One-Member Limited Liability Company*
4	04/2025/NQ- ĐHĐCĐ/SHE	18/04/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty/*Resolution of the General Meeting of Shareholders Approval the amendment and supplementation of the Company's Charter.*
5	05/2025/NQ- ĐHĐCĐ/SHE	18/06/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ (Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) Công ty cổ phần phát triển Năng lượng Sơn Hà/

			Resolution of the General Meeting of Shareholders (by written consultation) of Son Ha Energy Development Joint Stock Company.
6	06/2025/NQ- ĐHĐCĐ/SHE	11/11/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ (Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2025) Công ty cổ phần phát triển Năng lượng Sơn Hà/ *Resolution of the General Meeting of Shareholders (by second written consultation) of Son Ha Energy Development Joint Stock Company.*

II) HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BÁO CÁO NĂM 2025)/Board of Director (Report of 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT")/*Information about the members of the Board of Director ("BOD"):*

Stt *No.*	**Thành viên HĐQT/** ***BOD's member***	**Chức vụ/** ***Position***	**Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/** ***Day becoming/no longer member of the BOD***	
			Ngày bổ nhiệm ***Date of appointment***	**Ngày miễn nhiệm** ***Date of disappointment***
1	Ông/Mr. Lê Vĩnh Sơn	Chủ tịch *Chairman of the BOD*	Tái bổ nhiệm ngày 15/06/2021 *Reappointed on June 15, 2021*	
2	Ông/Mr. Hoàng Mạnh Tân	Phó Chủ tịch HĐQT *Vice Chairman of the BOD*	26/09/2023	
3	Ông/Mr. Trần Ngọc Hùng	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc *Member of the BOD cum Director*	02/01/2024	
4	Ông/Mr. Nguyễn Đình Quý	Thành viên HĐQT/ *Member of the BOD*	20/09/2023	
5	Bà/Ms. Lương Diệu Cầm	Thành viên độc lập HĐQT/*Independent member of the BOD*	Bổ nhiệm ngày 15/06/2021 *Reappointed on June 15, 2021*	

Stt *No.*	Thành viên HĐQT/ *BOD's member*	Chức vụ/ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ *Day becoming/no longer member of the BOD*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of disappointment*
6	Bà/Ms. Nông Thị Thanh Vân	Thành viên độc lập HĐQT/*Independent member of the BOD*	Bổ nhiệm ngày 15/06/2021 *Reappointed on June 15, 2021*	

2. Các cuộc họp HĐQT/*Meetings of the BOD*

Stt *No*	Thành viên HĐQT/ *BOD's member*	Số buổi họp HĐQT tham dự/ *Number of attendance*	Tỷ lệ tham dự họp/ *Attendance rate*	Lý do không tham dự họp/ *Reasons for absence*
1	Ông/Mr. Lê Vĩnh Sơn	22	100%	
2	Ông/Mr. Hoàng Mạnh Tân	22	100%	
3	Ông/Mr. Trần Ngọc Hùng	22	100%	
4	Ông/Mr. Nguyễn Đình Quý	22	100%	
5	Bà/Ms. Lương Diệu Cầm	22	100%	
6	Bà/Ms. Nông Thị Thanh Vân	22	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervision by the BOD over the Board of Management:*

HĐQT đã thực hiện giám soát hoạt động của Ban Giám đốc ("**BGĐ**") trong việc triển khai các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT/ *The BOD has exercised oversight over the activities of the Board of Management ("**BOM**") in implementing the Resolutions/Decisions of the GMS/BOD;*

- Giám sát BGĐ trong việc thực hiện các kế hoạch kinh doanh, ổn định tình hình Công ty trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế nói chung, giải quyết các vướng mắc trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT/ *The BOD has supervised the activities of BOM in implementing business plans, stabilizing of the Company's operations under the challenging economic conditions in general, and addressing issues within the BOD's authority;*
- HĐQT đã phối hợp với Ban Kiểm soát ("**BKS**") giám sát các hoạt động của BGĐ thực hiện chủ trương tái cơ cấu nhằm nâng cao hiệu quả của hệ thống quản trị doanh nghiệp/ *The BOD has coordinated with the Supervisory Board ("**SB**") to oversee the activities*

of the BOM in implementing the restructuring policy aimed at improving the effectiveness of the corporate governance system;

- Kịp thời ban hành các chủ trương, chính sách, quyết định để BGĐ có cơ sở thực hiện/ *The timely issuance of policies, guidelines, and decisions to provide the BOM with a basis for implementation;*
- Thực hiện các hoạt động giám sát khác thuộc thẩm quyền của HĐQT đối với Ban Điều hành và các cán bộ quản lý/ *Perform other supervisory activities within the BOD' authority over the Executive Board and other managers.*

Qua hoạt động giám sát, HĐQT chưa nhận thấy BGĐ có những hoạt động vi phạm các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty cũng như các nghị quyết của HĐQT/ *Through its supervisory activities, the BOD has not observed any violations by the BOM of the provisions in the Charter, internal regulations on corporate governance, or the Resolutions of the BOD.*

4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors' committees:* Công ty không thành lập tiểu ban thuộc HĐQT/*The Company doesn't establish the BOD's committees.***

5. **Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Năm 2025)/ *Resolutions/Decisions of the BOD (Annual Report):***

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-SHE	26/02/2025	Nghị quyết thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ *Resolution on the approval of the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*	100%
2	1.1/2025/NQ-SHE	08/03/2025	Nghị quyết thông qua thời gian, địa điểm họp + tài liệu họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2025/*Resolution on the approval of the time, location and documents of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*	100%
3	02/2025/NQ-HĐQT-SHE	04/04/2025	Nghị quyết về việc điều chỉnh chương trình họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/*Resolution on the adjustment of the agenda of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*	100%
4	03/2025/NQ-HĐQT-SHE	29/04/2025	Nghị quyết thông qua việc triển khai phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua
			nguồn vốn chủ sở hữu/*Resolution on the approval of the issuance of shares to increase equity from equity capital.*	
5	04/2025/NQ-SHE	20/05/2025	Nghị quyết phê duyệt, thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT dự kiến phát sinh trong năm 2025/ *Resolution on the approval and adopt policies to execute contracts and transactions between the Company and related parties under the authority of the Board of Directors expected to arise in 2025.*	100%
6	05/2025/NQ-SHE	23/05/2025	Nghị quyết thông qua ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/*Resolution on the approval of the date to close the list of shareholders exercising the right to collect shareholders' opinions in writing.*	100%
7	06/2025/NQ-SHE	02/06/2025	Nghị quyết về việc lựa chọn Tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ *Resolution on selecting an independent auditing organization to review and audit the 2025 Financial Statements.*	100%
8	07/2025/NQ-SHE	06/06/2025	Nghị quyết thông qua việc thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/*Resolution on the approval of the implementation of collecting shareholders' opinions in writing.*	100%
9	08/2025/NQ-SHE	15/07/2025	Nghị quyết thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu/*Resolution on the approval of the results of the share issuance to increase share capital from*	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua
			equity capital.	
10	09/2025/NQ-SHE	06/08/2025	Nghị quyết thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2025/*Resolution on the approval of the recod date for finalizing the list of shareholders to exercise the right to collect shareholders' opinions in writing for the second round in 2025.*	100%
11	10/2025/NQ-SHE	14/08/2025	Nghị quyết thông qua vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại ngân hàng BIDV – CN Thanh Xuân/ *Resolution approving the borrowing of loans and the use of assets as collateral at BIDV Bank – Thanh Xuan branch.*	100%
12	03/2025/QĐ-SHE	15/08/2025	Quyết định thông qua việc miễn nhiệm thành viên Phòng kiểm toán nội bộ và thay đổi người nội bộ/*Decision on the approval of the dismissal of a member of the Internal Audit Department and change of an internal person.*	100%
13	04/2025/QĐ-SHE	16/08/2025	Quyết định thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó giám đốc Công ty đối với ông Đinh Đức Tuấn/ *Decision on dismissing Mr. Dinh Duc Tuan from the position of Deputy Director of the Company.*	100%
14	11/2025/NQ-SHE	28/08/2025	Nghị quyết thông qua việc lùi thời gian lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và hủy danh sách cổ đông thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập ngày 20/08/2025/ *Resolution on the approval of the postponement of the time for the collecting shareholders' opinions in writing and the cancellation of the list of shareholders entitled to collect*	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua
			shareholders' opinions in writing prepared by Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation on August 20, 2025.	
15	12/2025/NQ-SHE	10/09/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh Sơ đồ tổ chức công ty cổ phần Phát triển Năng lượng Sơn Hà/*Resolution on the approval of the Adjustment of the Organizational Chart of Son Ha Energy Development Joint Stock Company.*	100%
16	13/2025/NQ-SHE	12/09/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty/ *Resolution on the appointment of the person in charge of corporate governance.*	100%
17	14/2025/NQ-SHE	30/09/2025	Nghị quyết thông qua việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Hà Nội/ *Resolution on the approval of the acceptance of a credit facility from Vietnam Prosperity Commercial Joint Stock Bank - Hanoi Branch.*	100%
18	15/2025/NQ-SHE	13/10/2025	Nghị quyết thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2025/ *Resolution on the approval of the record date for finalizing the list of shareholders to exercise the right to collect shareholders' opinions in writing for the second round in 2025.*	100%
19	16/2025/NQ-SHE	28/10/2025	Nghị quyết thông qua việc thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/*Resolution on the approval of the implementation of collecting shareholders' opinions in writing.*	100%
20	17/2025/NQ-SHE	17/11/2025	Nghị quyết về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi phần vốn góp/ *Resolution on the*	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua
			implementation of the plan to issue shares in exchange for capital contributions.	
21	18/2025/NQ-SHE	18/11/2025	Nghị quyết thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để hoán đổi phần vốn góp của công ty/*Resolution on the approval of the application to issue shares in exchange for the company's equity stake.*	100%
22	19/2025/NQ-SHE	29/12/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tại ngân hàng MB Thăng Long/*Resolution on borrowing capital from MB Thang Long Bank.*	100%

III) BAN KIỂM SOÁT (Báo cáo năm 2025)/ *Supervisory Board (Annual Reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát/*Information about members of Supervisory Board:*

Stt *No.*	Thành viên BKS *Members of the SB*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS *Day becoming/no longer member of the SB*	Trình độ chuyên môn/*Qualification*
1	Bà/Ms Nguyễn Thị Gấm	Trưởng ban/*Head of the SB*	18/04/2023	Cử nhân kinh tế *Bachelor of Economics*
2	Bà/Ms. Lê Thị Thảo	Thành viên/*Member of the SB*	18/04/2023	Cử nhân kinh tế *Bachelor of Economics*
3	Ông/Mr. Trần Văn Thi	Thành viên/*Member of the SB*	18/04/2023	Cử nhân *Bachelor*

2. **Số cuộc họp của Ban Kiểm soát/ *(Meetings of Supervisory Board).***

Stt *No.*	Thành viên BKS *Members of the SB*	Chức vụ *Position*	Số buổi họp BKS tham dự *Number of attendance*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Tỷ lệ biểu quyết Voting Rate	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
1	Bà/Ms Nguyễn Thị Gấm	Trưởng ban/*Head of SB*	4	100%	100%	
2	Bà/Ms. Lê Thị Thảo	Thành viên/*Member*	4	100%	100%	
3	Ông/Mr. Trần Văn Thi	Thành viên/*Member*	4	100%	100%	

3. **Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ điều hành và cổ đông/*Surveillance activities of the SB toward the BOD, BOM and shareholders:***

a) BKS đã thực hiện giám sát đối với hoạt động của HĐQT, BGĐ. Cụ thể/*The SB has exercised oversight over the activities of the BOD and the BOM. Specifically:*

- Giám sát việc họp của HĐQT: Họp theo đúng quy định như họp định kỳ để thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, họp bất thường để thông qua bổ nhiệm thành viên Ban Điều hành; Chủ trương thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa công ty và người có liên quan; Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi phần vốn góp; Vay vốn tại các Ngân hàng; Miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty và nhiều nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT/ *Supervision of BOD' meetings: Meetings were conducted in full compliance with regulations, including regular meetings to review financial statements and the annual report, and extraordinary meetings to approve the appointment of members of the Executive Board; policies on the implementation of contracts and transactions between the Company and related persons; the plan for organizing the 2025 Annual GMS and collecting shareholders' opinions in writing; implementation of the share issuance plan for exchanging capital contributions; borrowing from banks; removal of the Company's Deputy Director; and other matters falling within the authority of the BOD.*
- Giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT/*Oversight of Resolutions and Decisions adopted by the BOD.*
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ của HĐQT và việc điều hành của BGĐ/*Oversight of the implementation of the Resolutions of the GMS by the BOD and the management activities of the BOM.*
- Giám sát việc tuân thủ quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của HĐQT và BGĐ/*Oversight of compliance with the provisions of the Charter and internal Regulations on Corporate governance by the BOD and the BOM.*

b) Các quyết định đều tuân thủ theo đúng quy trình, thẩm quyền và trách nhiệm của HĐQT

công ty/ *All decisions were made in compliance with the proper procedures, authority, and responsibilities of the company's Board of Directors.*

c) Về hoạt động của BGĐ năm 2025, BGĐ cơ bản đã thực hiện theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết đề ra của ĐHĐCĐ/ *Regarding the activities of the BOM in 2025, the BOM has fundamentally performed its duties and responsibilities in accordance with the company's Charter and the resolutions established by the GMS.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BGĐ điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the SB with the BOD, BGĐ and different managers:*

BKS đã tiếp cận, rà soát một cách độc lập, khách quan các thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động của công ty và các quyết định của HĐQT. BKS cũng được cung cấp một cách tương đối đầy đủ các tài liệu liên quan/ *The SB has independently and objectively reviewed and assessed the information and reports on the company's operations and the decisions made by the BOD. The SB has also been provided with relatively complete documentation related to these matters.*

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có)/*Other activities of the SB (if any):* Không.

IV) BAN ĐIỀU HÀNH/*Executive Board*

Stt *No.*	Thành viên Ban điều hành/*Members of Executive Board*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Chức vụ *Position*	Trình độ chuyên môn *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ *Date of appointment / dismissal*
1	Hoàng Mạnh Tân	22/08/1970	Phó chủ tịch HĐQT/*Vice Chairman of the BOD*	Kỹ sư máy/ Cử nhân kinh tế *Engineer/Bachelor of Economics*	Bổ nhiệm ngày/ *Appointed on* 26/09/2023
2	Trần Ngọc Hùng	20/01/1980	Giám đốc *Director*	Kỹ sư /*Engineer*	Bổ nhiệm ngày/ *Appointed on* 02/01/2024
3	Trịnh Thị Kim Anh	16/10/1984	Kế toán trưởng/*Chief Accountant*	Cử nhân kinh tế/ *Bachelor of Economics*	Bổ nhiệm ngày/ *Appointed on* 15/08/2024

V) KẾ TOÁN TRƯỞNG/ *Chief Accountant*

Stt *No.*	Họ và tên *Name*	Năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn *Qualification*	Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*
1	Bà Trịnh Thị Kim Anh *Mrs. Trinh Thi Kim Anh*	16/10/1984	Cử nhân kinh tế/ *Bachelor of Economics*	15/08/2024

VI) ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance which members of BOD, members of the SB, Director, other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance*:

Tham dự các buổi phổ biến quy định về công bố thông tin và các quy định khác đối với hoạt động của công ty niêm yết do UBCK nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức/ *Attended sessions on regulations regarding information disclosure and other requirements for the operations of listed companies organized by the State Securities Commission and the Hanoi Stock Exchange.*

VII) DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN (BÁO CÁO NĂM 2025) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY/*List of affiliatedpersons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Annual Reports) and transactions of affiliatedpersons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty/ *List of affiliatedpersons of the Company.*

Xem Phụ lục 01/ *See Appendix 01.*

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internalperson.*

Xem Phụ lục 02/ *See Appendix 02.*

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent*

legal documents.

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/** *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power:*

Không có/*None.*

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/** ***Transactions between the company and other objects***

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban KTNB, Giám đốc (Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Internal Audit Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

Xem Phụ lục 02/ *See Appendix 02.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban KTNB, Giám đốc (Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that affiliated persons of members of Board of Management,members of the Internal Audit Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt/ *Transactions with key management personnel and individuals related to key management personnel.*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt/ *The Company did not engage in any sales, service transactions, or other transactions with key management personnel or individuals related to key management personnel.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban KTNB, Giám đốc (Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Internal Audit Board, Director (CEO).*

Không có /None.

VIII) GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (NĂM 2025)/*Transactions of internal persons and affiliated persons of internal person (Annual Report).*

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/** *List of internalpersons and their affiliatedpersons*

Xem Phụ lục 03/ *See Appendix 03.*

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/** ***Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company***

Không/None.

IX) CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC/ ***Other significant issues:*** **Không/None**

CHỦ TỊCH HĐQT

CHAIRMAN OF THE BOD

M.S.D.N: 0101809894 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SƠN HÀ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Lê Vĩnh Sơn

PHỤ LỤC 01

APPENDIX 01

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SƠN HÀ

THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF SONHA DEVELOPMENT OF RENEWABLE ENERGY JOINT STOCK COMPANY

(Kèm Báo cáo quản trị năm 2025 ngày 30/01/2026)

(Attached is the Corporate governance Annual Report on 30/01/2026)

STT No.	Họ và tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ *Position*	Số Giấy NSH *NSH No.*	Ngày cấp giấy NSH *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ *Appointment date of the authorized person/becoming a affiliated person*	Thời điểm không còn là NLQ của Công ty/NNB *Date of ending to be affiliated person of the company/authorized person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship*
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
I. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN LÀ CÁ NHÂN/ *THE LIST OF AFFILIATED PERSONS IS AN INDIVIDUAL*											
1	Lê Vĩnh Sơn Le Vinh Son	048C356679	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD					15/06/2021			Người nội bộ/ the internal person
2	Hoàng Mạnh Tân *Hoang Manh Tan*		Phó Chủ tịch HĐQT/ Vice Chairman of the BOD					26/09/2023			Người nội bộ/ the internal person
3	Nguyễn Đình Quý Nguyen Dinh Quy		Thành viên HĐQT/ Member of the BOD					20/09/2023			Người nội bộ/ the internal person
4	Lương Diệu Cầm Luong Dieu Cam		Thành viên HĐQT/ Independent member of the BOD					15/06/2021			Người nội bộ/ the internal person
5	Nông Thị Thanh Vân *Nong Thi Thanh Van*		Thành viên độc lập HĐQT/ Independent member of the BOD					15/06/2021			Người nội bộ/ the internal person
6	Nguyễn Thị Gấm Nguyen Thi Gam		Trưởng Ban kiểm soát/ Head of the SB					18/04/2023			Người nội bộ/ the internal person
7	Lê Thị Thảo Le Thi Thao		Thành viên Ban kiểm soát/ Member of the SB					18/04/2023			Người nội bộ/ the internal person
8	Trần Văn Thi Tran Van Thi		Thành viên Ban kiểm soát/ Member of the SB					18/04/2023			Người nội bộ/ the internal person
9	Trịnh Thị Kim Anh Trinh Thi Kim Anh		Kế toán trưởng/ Chief Accountant					15/08/2024			Người nội bộ/ the internal person
10	Đinh Đức Tuấn Dinh Duc Tuan		Phó giám đốc/ Deputy Director					01/08/2020	16/08/2025	Miễn nhiệm/Dismissal	Người nội bộ/ the internal person
11	Nguyễn Thanh Tùng Nguyen Thanh Tung		Thành viên Ban kiểm toán nội bộ/ Member of the Internal Audit Committee					09/05/2022	15/08/2025	Miễn nhiệm/Dismissal	Người nội bộ/ the internal person
12	Trần Thị Thảo Tran Thi Thao		Thành viên Ban kiểm toán nội bộ/ Member of the Internal Audit Committee					09/05/2022			Người nội bộ/ the internal person
13	Trần Ngọc Hùng Tran Ngoc Hung		Thành Viên HĐQT kiêm Giám Đốc Công ty/ Board Member cum Director					02/01/2024			Người nội bộ/ the internal person
14	Nguyễn Thị Huế Nguyen Thi Hue		Người phụ trách quản trị Công ty/ the person in charge of corporate governance					12/09/2025			Người nội bộ/ the internal person
II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN LÀ TỔ CHỨC/ *THE LIST OF AFFILIATED PERSONS IS AN ORGANIZATION*											
1	Công ty cổ phần Quốc tế Sơn Hà/ Son Ha International Corporation										Công ty mẹ/ Parent Company
2	Công ty TNHH Một thành viên Sơn Hà SSP Việt Nam Son Ha SSP Vietnam Sole Member Company Limited										Công ty liên quan của người nội bộ Related company of an insider

STT No.	Họ và tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ *Position*	Số Giấy NSH *NSH No.*	Ngày cấp giấy NSH *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ *Appointment date of the authorized person/becoming a affiliated person*	Thời điểm không còn là NLQ của Công ty/NNB *Date of ending to be affiliated person of the company/authorized person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship*
3	Công ty cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Sơn Hà Son Ha Production And Service Joint Stock Company										Công ty liên quan của người nội bộ Related company of an insider
4	Công ty cổ phần Kinh doanh và Phát triển Dự án Sơn Hà/ Son Ha Business And Project Development Joint Stock Company										Công ty liên quan của người nội bộ Related company of an insider
5	Công ty cổ phần Tổng Công ty Toàn Mỹ Toan My Corporation Joint Stock Company										Công ty liên quan của người nội bộ Related company of an insider
6	Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất Đầu tư và Phát triển Hoàng Hà Hoang Ha Production Investment And Development Sole Member Company Limited										Công ty liên quan của người nội bộ Related company of an insider
7	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lạng Sơn Lang Son Water Supply And Drainage Joint Stock Company										Công ty liên quan của người nội bộ Related company of an insider
8	Công ty cổ phần Sơn Hà Hanssem Việt Nam Sonha Hanssem Vietnam Joint Stock Company										Công ty liên quan của người nội bộ Related company of an insider
9	Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ và Công nghiệp Trường Tuyền Truong Tuyen industrial and service co., ltd										Công ty liên quan của người nội bộ Related company of an insider
10	Công ty cổ phần Công nghệ xử lý nước và Môi trường ETM ETM Environment And Water Treatment Technology Joint Stock Company										Công ty liên quan của người nội bộ Related company of an insider
11	Sonha India International Private Limited							12/03/2025			Công ty liên quan của người nội bộ Related company of an insider

PHỤ LỤC 02

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

Cụ thể:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung	Tổng giá trị giao dịch (chưa bao gồm VAT) (Đơn vị: VND)	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Quốc tế Sơn Hà	Công ty mẹ	0100776445	Tầng 13, Toà Capital Place, Số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	01/01/2025 – 31/12/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/SHE ngày 18/04/2025 Nghị quyết số 04/2025/NQ-SHE ngày 20/5/2025	Mua và bán hàng hóa, dịch vụ	262,438,171,541	Thực hiện các Hợp đồng đã ký kết năm trước và năm 2025.
2	Công ty TNHH Một thành viên Sơn Hà SSP Việt Nam	Công ty có liên quan đến Người nội bộ	0106980045	Lô D cụm Công nghiệp thị trấn Phùng, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội, Việt Nam	01/01/2025 – 31/12/2025		Mua và bán hàng hóa, dịch vụ	48,250,324,609	Thực hiện các Hợp đồng đã ký kết năm trước và năm 2025.

3	Công ty cổ phần Kinh doanh và Phát triển Dự án Sơn Hà	Công ty có liên quan đến Người nội bộ	0107833170	Lô CN1 cụm Công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam	01/01/2025 – 31/12/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/SHE ngày 18/04/2025	Mua, bán hàng hóa, dịch vụ	405,607,208	Thực hiện các Hợp đồng đã ký kết năm trước và năm 2025.
4	Công ty cổ phần Tổng Công ty Toàn Mỹ	Công ty có liên quan đến Người nội bộ	3700321798	KP Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	01/01/2025 – 31/12/2025	Nghị quyết số 04/2025/NQ-SHE ngày 20/5/2025.	Mua, bán hàng hóa, dịch vụ	4,798,727,931	Thực hiện các Hợp đồng đã ký kết năm trước và năm 2025.
	Các giao dịch khác được thống kê tại Báo cáo Tài chính tổng hợp của Công ty cổ phần Phát triển Năng Lượng Sơn Hà								

APPENDIX 02

2. Transactions between the company and the affiliated persons, or between the company and major shareholders, insiders and related persons of insiders; 4. Transactions between the Company and other parties.

Cụ thể:

No.	Name of organization/ individual	Relationship with the company	NSH No.date of issue place of issua	Address	Time of transactions with the Company	Resolution/ Decision No. approved by GMS/BOD	Contents	Total of transactions (not including VAT) (Unit: VND)	Note
1	Son Ha International Corporation	Parent Company	0100776445	13th Floor, Capital Place Building, 29 Lieu Giai Street, Ngoc Ha Ward, Hanoi City.	01/01/2025 – 31/12/2025	Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/SHE of the General Meeting of Shareholders dated April 18, 2025; Resolution No. 04/2025/NQ-SHE of the Board of Directors dated May 20, 2025.	Purchase and sale of goods, services	262,438,171,541	Perform the contracts signed in the previous year and in 2025.
2	Son Ha SSP Vietnam Sole Member Company Limited	Related company of an insider	0106980045	Lot D, Phung Town Industrial Cluster, Dan Phuong Commune, Hanoi City, Vietnam	01/01/2025 – 31/12/2025		Purchase and sale of goods, services	48,250,324,609	Perform the contracts signed in the previous year and in 2025.

3	Son Ha Business And Project Development Joint Stock Company	Related company of an insider	0107833170	Lot CN1, Tu Liem Industrial Cluster, Minh Khai Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi City, Vietnam	01/01/2025 – 31/12/2025	Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/SHE of the General Meeting of Shareholders dated April 18, 2025; Resolution No. 04/2025/NQ-SHE of the Board of Directors dated May 20, 2025.	Purchase and sale of goods, services	405,607,208	Perform the contracts signed in the previous year and in 2025.
4	Toan My Corporation Joint Stock Company	Related company of an insider	3700321798	Hoa Lan 1 Quarter, Thuan Giao Ward, Thuan An City, Binh Duong Province, Vietnam	01/01/2025 – 31/12/2025		Purchase and sale of goods, services	4,798,727,931	Perform the contracts signed in the previous year and in 2025.
	Other transactions are summarized in the consolidated financial statements of Son Ha Development of Renewable Energy Joint Stock Company								

PHỤ LỤC 03

APPENDIX 03

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

LIST OF INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS (INDIVIDUALS, ORGANIZATIONS) TO INTERNAL PERSONS

(Kèm Báo cáo quản trị năm 2025 ngày 30../01/2026)

(Attached is the Corporate governance Anuual Report on 30../01/2026)

STT No.	Họ và tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty *Position*	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
1	*2*	*3*		*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*
1	**Lê Vĩnh Sơn** **Le Vinh Son**		**Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD**					-	**0%**	
1.01	Lê Văn Ngà *Le Van Nga*							-	**0%**	
1.02	Lê Thị Kim Ngân *Le Thi Kim Ngan*							-	**0%**	
1.03	Trần Kim Dung *Tran Kim Dung*							-	**0%**	
1.04	Lê Vĩnh Khang *Le Vinh Khang*							-	**0%**	
1.05	Lê Tuệ Chân *Le Tue Chan*							-	**0%**	
1.06	Lê Đức Minh *Le Duc Minh*							-	**0%**	
1.07	Lê Hoàng Hà *Le Hoang Ha*							-	**0%**	
1.08	Nguyễn Thu Hương *Nguyen Thu Huong*							-	**0%**	
1.09	Trần Ngọc Mậu *Tran Ngoc Mau*							-	**0%**	
1.10	Đinh Thị Hằng *Dinh Thi Hang*							-	**0%**	
1.11	Công ty Cổ phần Quốc Tế Sơn Hà *Son Ha International Corporation*							**7,532,964**	**50.38%**	
1.12	Công ty TNHH MTV Sản xuất Đầu tư và Phát triển Hoàng Hà *Hoang Ha Production Investment And Development Sole Member Company Limited*							-	**0%**	
1.13	Công ty CP Cấp thoát nước Lạng Sơn *Lang Son Water Supply And Drainage Joint Stock Company*							-	**0%**	

STT No.	Họ và tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty *Position*	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
1.14	Công ty CP Tổng Công ty Toàn Mỹ *Toan My Corporation Joint Stock Company*							-	0%	
1.15	Công ty TNHH MTV Sơn Hà SSP Việt Nam *Sonha SSP Vietnam Sole Member Company Limited*							-	0%	
1.16	Công ty cổ phần Hanssem *Sonha Hanssem Viet Nam Joint Stock Company*							-	0%	
1.17	Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ và Công nghiệp Trường Tuyền *Truong Tuyen Industry and Service Sole Member Company Limited*							-	0%	
2	**Hoàng Mạnh Tân** ***Hoang Manh Tan***		**Phó Chủ tịch HĐQT/ Vice Chairman of the BOD**					**1,702,584**	**11.39%**	
2.01	Hoàng Mạnh Tấn *Hoang Manh Tan*							-	0%	
2.02	Nguyễn Thị Hoa *Nguyen Thi Hoa*							-	0%	
2.03	Vũ Thu Hiền Vu Thu Hien							-	0%	
2.04	Hoàng Vũ Minh Thu Hoang Vu Minh Thu							-	0%	
2.05	Hoàng Vũ Ngọc Điệp Hoang Vu Ngoc Diep							-	0%	
2.06	Hoàng Thị Thu Hà Hoang Thi Thu Ha							-	0%	
2.07	Hoàng Thị Thu Hiền Hoang Thi Thu Hien							-	0%	
2.08	Bùi Văn Lân Bui Van Lan							-	0%	
2.09	Vũ Tiến Linh Vũ Tien Linh							-	0%	
2.10	Lê Thanh Gia Khánh Le Thanh Gia Khanh							-	0%	
3	**Nguyễn Đình Quý** **Nguyen Dinh Quy**		**Thành viên HĐQT/ Member of the BOD**					-	0%	
3.01	Nguyễn Đình Phục Nguyen Dinh Phuc							-	0%	

STT No.	Họ và tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty *Position*	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
3.02	Phan Thị uyên Phan Thi Uyen							-	0%	
3.03	Trần Thị Nhung Tran Thi Nhung							-	0%	
3.04	Nguyễn Đình Quang Minh Nguyen Dinh Quang Minh							-	0%	
3.05	Nguyễn Thùy Dương Nguyen Thuy Duong							-	0%	
3.06	Nguyễn Đình Quyền Nguyen Dinh Quyen							-	0%	
3.07	Đồng Thị Xuyên Dao Thi Xuyen							-	0%	
3.08	Trần Ngọc Liên Tran Ngoc Lien							-	0%	
3.09	Lương Thị Hiền Luong Thi Hien							-	0%	
3.10	Công ty Cổ phần Cấp thoát Nước Lạng Sơn *Lang Son Water Supply And Drainage Joint Stock Company*							-	0%	
3.11	Công ty cổ phần Công nghệ xử lý nước và Môi trường ETM/ *ETM Environment And Water Treatment Technology Joint Stock Company*							-	0%	
3.12	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Toàn Mỹ/ *Toan My Corporation Joint Stock Company*							-	0%	
3.13	Công ty Cổ phần Quốc Tế Sơn Hà *Son Ha International Corporation*							-	0%	
3.14	Công ty Cổ phần kinh doanh và phát triển Dự án Sơn Hà/ *Son Ha Business and Project Development Joint Stock Company*							-	0%	
3.15	Sonha India International Private Limited							-	0%	
4	**Lương Diệu Cầm** **Luong Dieu Cam**		**Thành viên độc lập HĐQT/ Independent member of the BOD**					-	0%	
4.01	Lương Xuân Huy *Luong Xuan Huy*							-	0%	

STT No.	Họ và tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty *Position*	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
4.02	Trần Thị Tố Trâm *Tran Thi To Tram*							-	0%	
4.03	WANG. YI							-	0%	
4.04	WANG.ZIJUN							-	0%	
4.05	WANG.JIAWEI							-	0%	
4.06	Lương Thu Hoàng *Luong Thu Hoang*							-	0%	
4.07	Nguyễn Đức Thành Trung *Nguyen Duc Thanh Trung*							-	0%	
5	**Nông Thị Thanh Vân** ***Nong Thi Thanh Van***		**Thành viên độc lập HĐQT/ Independent member of the BOD**					-	0%	
5.01	Nông Văn Khiêm Nong Van Khiem							-	0%	
5.02	Trần Bích Hải Tran Bich Hai							-	0%	
5.03	Phan Ngọc Tiến Phan Ngoc Tien							-	0%	
5.04	Phan Phan Phan Phan							-	0%	
5.05	Phan Tuệ Mỹ Phan Tue My							-	0%	
5.06	Nông Thị Hồng Nhung Nong Thi Hong Nhung							-	0%	
5.07	Nông Trần Thành Nong Tran Thanh							-	0%	
6	**Nguyễn Thị Gấm** **Nguyen Thi Gam**		**Trưởng Ban kiểm soát/ Head of the SB**					-	0%	
6.01	Trần Đình Dũng Tran Dinh Dung							-	0%	
6.02	Trần Nguyễn Gia Khánh Tran Nguyen Gia Khanh							-	0%	
6.03	Trần Nguyễn Gia Hưng Tran Nguyen Gia Hung							-	0%	
6.04	Nguyễn Ngọc Đức Nguyen Ngoc Duc							-	0%	
6.05	Hoàng Thị Hằng Hoang Thi Hang							-	0%	
6.06	Nguyễn Thế Anh Nguyen The Anh							-	0%	
6.07	Nguyễn Thị Hằng Nguyen Thi Hang							-	0%	

STT No.	Họ và tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty *Position*	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
6.08	Trần Đình Bính Tran Dinh Binh							-	0%	
6.09	Nguyễn Thị Tản Nguyen Thi Tan							-	0%	
7	**Lê Thị Thảo** **Le Thi Thao**		**Thành viên Ban kiểm soát/** **Member of the SB**					-	0%	
7.01	Trần Thị Thiệm Tran Thi Thiem							-	0%	
7.02	Lê Hữu Bảo Le Huu Bao							-	0%	
7.03	Nguyễn Trọng Nhậm Nguyen Trong Nham							-	0%	
7.04	Nguyễn Lê Thảo Chi Nguyen Le Thao Chi							-	0%	
7.05	Nguyễn Lê Hải Anh Nguyen Le Hai Anh							-	0%	
7.06	Nguyễn Trung Đức Nguyen Trung Duc							-	0%	
7.07	Nguyễn Tử Bình Nguyen Tu Binh							-	0%	
7.08	Vũ Thị Ngợi Vu Thi Ngoi							-	0%	
7.09	Lê Hữu Bền Le Huu Ben							-	0%	
7.10	Vũ Thị Thùy Linh Vu Thi Thuy Linh							-	0%	
8	**Trần Văn Thi** **Tran Van Thi**		**Thành viên Ban kiểm soát/** **Member of the SB**					-	0%	
8.01	Trần Văn Trai Tran Van Trai							-	0%	
8.02	Nguyễn Thị Lan Nguyen Thi Lan							-	0%	
8.03	Tô Thị Định To Thi Dinh							-	0%	
8.04	Tô Hữu Tôm To Huu Tom							-	0%	
8.05	Trần Thị Thuận Tran Thi Thuan							-	0%	
8.06	Trần Thị Luyến Tran Thi Luyen							-	0%	
8.07	Trần Thị Lân Tran Thi Lan							-	0%	

STT No.	Họ và tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty *Position*	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
8.08	Trần Văn Sang Tran Van Sang							-	0%	
8.09	Trần Văn Huân Tran Van Huan							-	0%	
8.10	Trần Tô Bảo Ngọc Tran To Bao Ngoc							-	0%	
8.11	Trần Tô Bảo Vy Tran To Bao Vy							-	0%	
9	**Trịnh Thị Kim Anh Trinh Thi Kim Anh**		**Kế toán trưởng/ Chief Accountant**					-	0%	
9.01	Vũ Thị Nguyệt Vu Thi Nguyet							-	0%	
9.02	Trịnh Minh Đức Trinh Minh Duc							-	0%	
9.03	Lương Thế Sinh Luong The Sinh							-	0%	
9.04	Lương Hà Phương Luong Ha Phuong							-	0%	
9.05	Lương Gia Bình Luong Gia Binh							-	0%	
9.06	Lương Duy Sơ Luong Duy So							-	0%	
9.07	Trần Thị Lộc Tran Thi Loc							-	0%	
10	**Đinh Đức Tuấn**		**Phó giám đốc/ Deputy Director**					22,014	0.147%	**Miễn nhiệm ngày 16/8/2025/ dismissal on 16/8/2025**
10.01	Nguyễn Thị Cư							-	0%	
10.02	Lưu Văn Thạch							-	0%	
10.03	Phan Thị Lụa							-	0%	
10.04	Đinh Trung Kiên							-	0%	
10.05	Lê Ngọc Hân							-	0%	
10.06	Đinh Thị Thanh Tâm							-	0%	
10.07	Nguyễn Đình Hà							-	0%	
10.08	Đinh Thị Thanh Thảo							-	0%	
10.09	Nguyễn Kiên Trung							-	0%	
10.10	Lưu Thị Hải Hòa							-	0%	
10.11	Đinh Thị Thảo Hiền							-	0%	
10.12	Đinh Minh Ngọc							-	0%	
10.13	Đinh Trí Dũng							-	0%	

STT No.	Họ và tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty *Position*	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
11	**Nguyễn Thanh Tùng Nguyen Thanh Tung**		**Thành viên Ban kiểm toán nội bộ/ Member of the Internal Audit Committee**					-	**0%**	**Miễn nhiệm ngày 15/8/2025/ dismissal on 15/8/2025**
11.01	Nguyễn Văn Bảo Nguyen Van Bao							-	**0%**	
11.02	Vũ Thị Liêm Vu Thi Liem							-	**0%**	
11.03	Nguyễn Thị Thơ Nguyen Thi Tho							-	**0%**	
11.04	Nguyễn Thị Thu Nguyen Thi Thu							-	**0%**	
11.05	Nguyễn Đại Trung Nguyen Dai Trung							-	**0%**	
11.06	Đoàn Thị The Doan Thi The							-	**0%**	
11.07	Trần Văn Ngọc Tran Van Ngoc							-	**0%**	
12	**Trần Thị Thảo Tran Thi Thao**		**Thành viên Ban kiểm toán nội bộ/ Member of the Internal Audit Committee**					-	**0%**	
12.01	Trần Cao Nam Tran Cao Nam							-	**0%**	
12.02	Phạm Thị Oanh Pham Thi Oanh							-	**0%**	
12.03	Lê Văn Anh Le Van Anh							-	**0%**	
12.04	Lê Thị Thành Le Thi Thanh							-	**0%**	
12.05	Lê Đắc Thắng Le Dac Thang							-	**0%**	
12.06	Lê Anh Minh Le Anh Minh							-	**0%**	
12.07	Lê Bảo Trâm Le Bao Tram									
12.08	Trần Thị Nguyên Tran Thi Nguyen							-	**0%**	
12.09	Lê Ngọc Anh Le Ngoc Anh							-	**0%**	

STT No.	Họ và tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty *Position*	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
12.10	Trần Cao Vương Tran Cao Vuong							-	0%	
12.11	Nguyễn Thanh Nga Nguyen Thanh Nga							-	0%	
13	**Trần Ngọc Hùng** **Tran Ngoc Hung**		**Thành Viên HĐQT kiêm Giám Đốc Công ty/ Board Member cum Director**					-	0%	
13.1	Trần Ngọc Luật Tran Ngoc Luat							-	0%	
13.2	Phí Thị Thông Phi Thi Thong							-	0%	
13.3	Nguyễn Thị Thiện Nguyen Thi Thien							-	0%	
13.4	Trần Phương Anh Tran Phuong Anh							-	0%	
13.5	Trần Ngọc Phan Anh Tran Ngoc Phan Anh							-	0%	
13.6	Trần Thị Thu Minh Tran Thi Thu Minh							-	0%	
13.7	Trần Ngọc Tuấn Tran Ngoc Tuan							-	0%	
13.8	Nguyễn Văn Tường Nguyen Van Tuong							-	0%	
13.9	Đỗ Thị Bình Do Thi Binh							-	0%	
14	**Nguyễn Thị Huế** **Nguyen Thi Hue**		**Người phụ trách quản trị Công ty/ the person in charge of corporate governance**					-	0%	
14.01	Nguyễn Bá Hà Nguyen Ba Ha							-	0%	
14.02	Trần Thị Mận Tran Thi Man							-	0%	
14.03	Nguyễn Bá Hiếu Nguyen Ba Hieu							-	0%	
14.04	Nguyễn Thị Mai Thương Nguyen Thi Mai Thuong							-	0%	
14.05	Nguyễn Phương Anh Nguyen Phuong Anh							-	0%	